|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH LẠNG SƠN**  Số: /2025/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT****Quy định chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế**

**tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện   
trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư;*

*Xét Tờ trình số … /TTr-UBND ngày … tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số … /BC-BPC ngày … tháng 10 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh hoặc ở cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, bao gồm:

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách trong độ tuổi lao động;

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách là người đã nghỉ hưu;

3. Người trong độ tuổi lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.

**Điều 3. Mức trợ cấp**

1. Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịchchuyên tráchcó thời gian làm việc từ đủ 60 tháng trở lên: Được hưởng mức trợ cấp một lần bằng **10 tháng** tiền thù lao hiện hưởng.

2. Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịchchuyên tráchcó thời gian làm việc dưới 60 tháng: Được hưởng mức trợ cấp một lần bằng **08 tháng** tiền thù lao hiện hưởng.

3. Đối với người trong độ tuổi lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động đủ 12 tháng trở lên: Được hưởng mức trợ cấp một lần bằng **03 tháng** tiền lương hiện hưởng.

**Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách của tỉnh.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng 10 năm 2025.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Bộ Nội vụ;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;  - Thường trực Đảng ủy HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, tổ chức CT- XH tỉnh;  - Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; UBND tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;  - Báo và Đài PTTH Lạng Sơn, Cổng thông tin  điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;  - Liên thông Hệ thống phần mềm HĐND;  - Lưu: VT, HSKH. | **CHỦ TỊCH**      **Đoàn Thị Hậu** |